

ĐÀ TĂNG LAN TỎA TÍCH CỰC

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **VN-Index** tăng 19,69 điểm lên 1.258,95 điểm với thanh khoản đạt 13.501,8 tỉ đồng. Phiên nay thị trường tăng điểm tích cực trong phiên chiều và đà tăng có sự lan tỏa giữa các nhóm ngành. Mặc dù thanh khoản chưa được cải thiện quá nhiều nhưng một phiên tăng ấn tượng như hôm nay cũng giúp thị trường tạm thời dừng đà điều chỉnh xuyên suốt gần 1 tháng qua. Các nhóm ngành hầu hết đều đóng cửa trong sắc xanh tích cực với nổi bật là nhóm Chứng Khoán (+2,29%) và Bất Động Sản (+2,37%).
- **Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 22,28 điểm lên 1.303,65 điểm với sắc xanh chiếm ưu thế hoàn toàn khi có tới 29 mã tăng điểm và 1 mã không đổi. Đóng góp tích cực nhất vào điểm số thị trường phiên nay đến từ nhóm cổ phiếu Vingroup và dòng Ngân Hàng khi VHM (+5,39%), VCB (+1,80%) và BID (+1,99%) là các cổ phiếu dẫn dắt. Ở chiều ngược lại, không có bất kì cổ phiếu nào ảnh hưởng xấu đến chỉ số chung.
- **HNX-Index** tăng 1,46 điểm lên 232,30 điểm với thanh khoản đạt 1.067,3 tỷ.
- **UPCom** tăng 0,55 điểm lên 93,12 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 539,1 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** chỉ số tăng điểm ấn tượng đi kèm với thanh khoản thấp. Các nhóm ngành có sự đồng thuận hồi phục chung theo thị trường.
- **Về kỹ thuật** mốc MA50 quanh 1256 điểm tạm thời đã lấy lại thành công. Tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn của thị trường vẫn là xu hướng giảm và chưa có tín hiệu đảo chiều rõ ràng từ dòng tiền mới xác nhận tham gia.
- **Về hành động** NĐT ưu tiên nắm giữ lại vị thế có sẵn và tập trung theo dõi cuộc họp FOMC của FED lần đầu hạn Phái Sinh vào ngày 19/9 tới đây. Ngoài ra, mốc 1260 điểm sẽ là mốc cản quan trọng quyết định xu hướng ngắn hạn trong giai đoạn tiếp theo nên cần có tín hiệu xác nhận rõ ràng trước khi quyết định mua bán. Hạn chế FOMO mua đuổi trong các nhịp kéo tăng đi kèm với thanh khoản thấp của thị trường chung.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	41.393,78	297,01	0,72%
S&P 500	5.626,02	30,26	0,54%
DAX	18.699,40	181,01	0,98%
NASDAQ	17.683,98	114,30	0,65%
Hang Seng	17.422,12	53,03	0,31%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.606,20	55,00	2,16%
Giá dầu Brent	71,61	-0,36	-0,50%
Giá dầu WTI	68,65	-0,32	-0,46%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.330	-50	-0,21%
USD/JPY	140,77	-1,03	-0,72%
EUR/USD	1,1072	-0,0002	-0,02%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

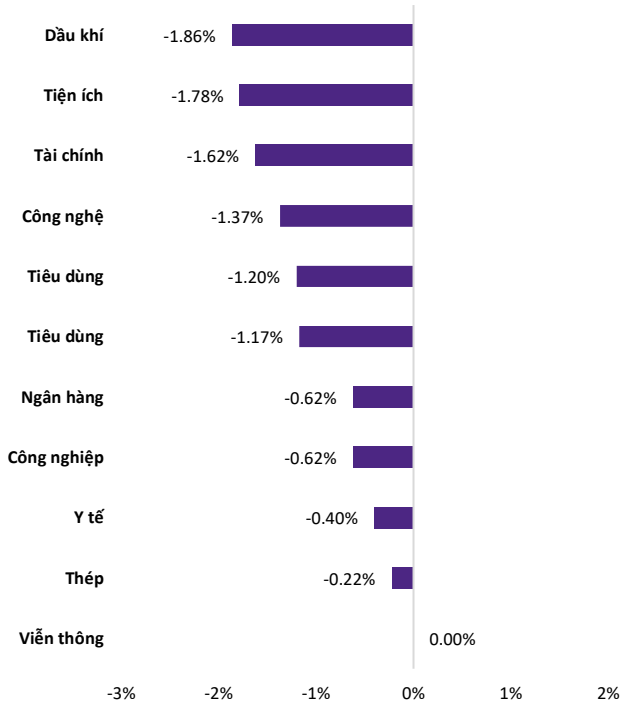
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.239,26	-12,45	-0,99%
KLGD [triệu CP]	560,26	116,89	26,36%
GTGD [tỷ VND]	13.459,6	2.311,6	20,74%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	230,84	-1,58	-0,68%
KLGD [triệu CP]	49,04	1,95	4,15%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,57	-0,38	-0,41%
KLGD [triệu CP]	25,07	-4,22	-14,40%
GTGD [tỷ VND]	428,8	59,47	16,10%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	500,54	-3,09	-0,61%
Bất động sản	301,14	-4,54	-1,48%
Chứng khoán	579,81	-8,35	-1,42%
Thực phẩm	675,82	-5,69	-0,83%

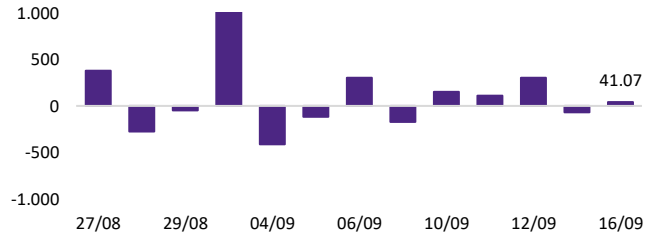
Các nhóm ngành tiếp tục chìm trong sắc đỏ

Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiiipro

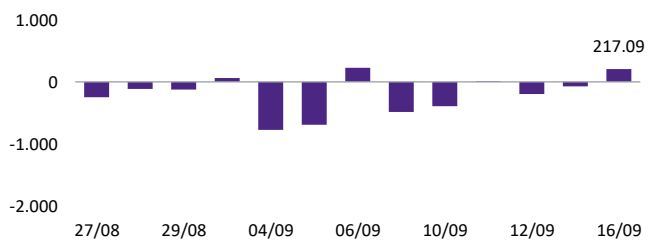
Tự doanh mua ròng nhẹ



Nguồn: EVS & Fiiipro

Tự doanh phiên nay mua ròng nhẹ, chủ yếu tập trung vào VIX, GAS và STB.

Khối ngoại mua ròng trở lại



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại tạm thời dừng đà bán ròng 2 phiên liên tiếp.

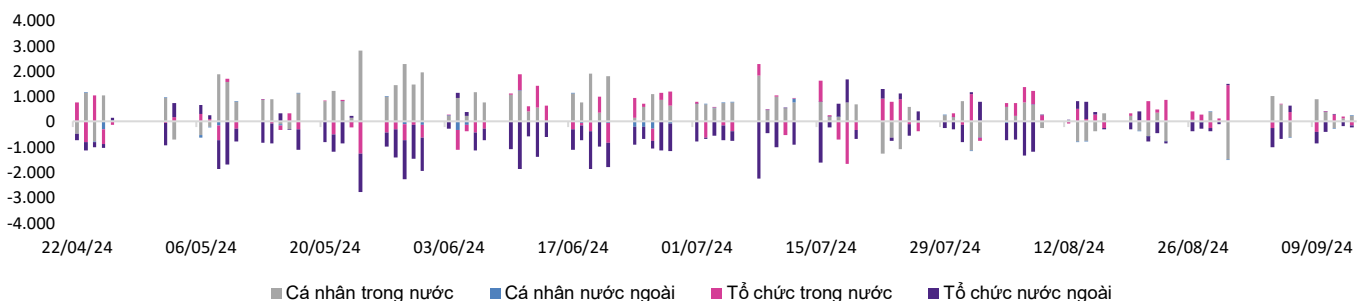
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
TCB	22.200	0,00%	69,96
NAB	17.500	6,06%	53,92
FPT	131.100	-1,43%	53,09
VNM	71.900	-1,37%	49,16
CTG	34.650	-0,72%	39,20

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HSG	19.600	-1,75%	-43,29
MWG	66.100	-1,64%	-41,02
VCI	32.500	-2,69%	-33,66
PDR	20.700	-3,72%	-23,26
HPG	24.850	-0,60%	-23,15

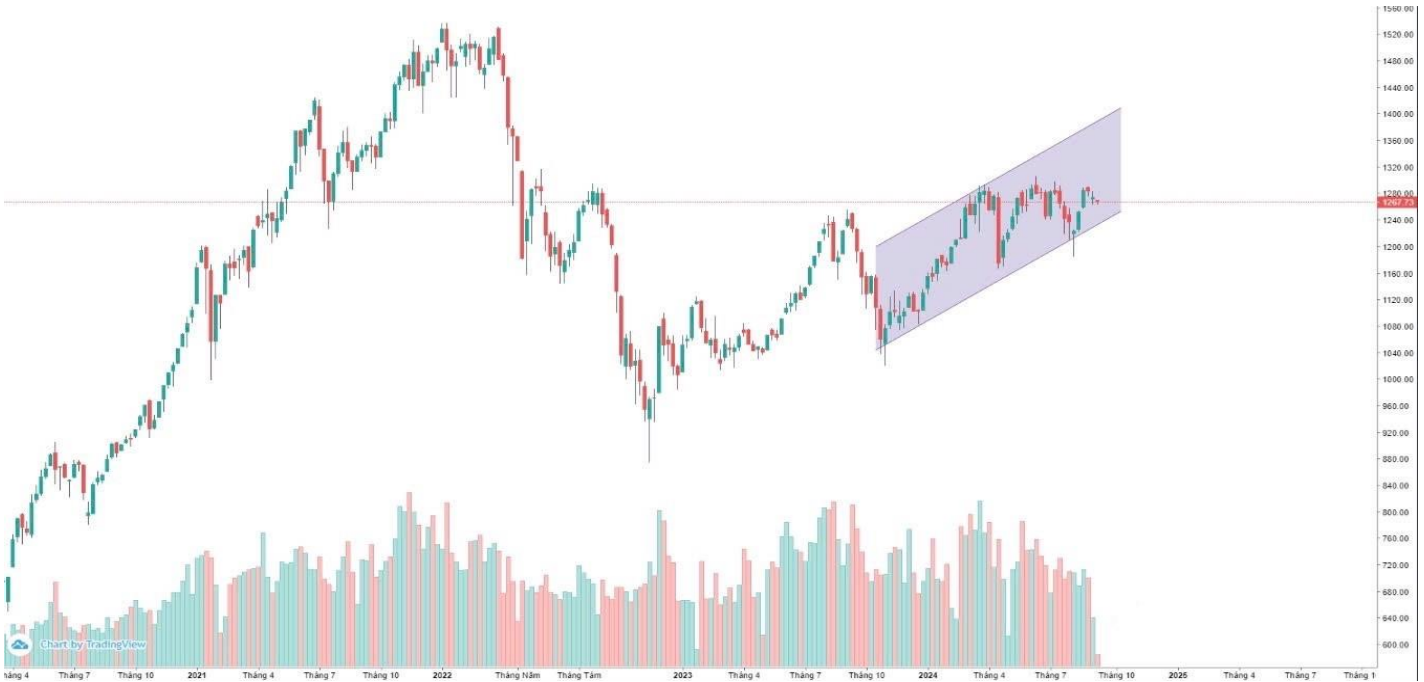
Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

VN-Index giao dịch trong biên độ 1200 – 1300 điểm

Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VNI vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh đang thu hẹp dần. Tuy nhiên, trong ngắn hạn thị trường đang liên tục suy yếu và có khả năng rất cao sẽ kiểm tra lại mốc MA200. Ngoài ra, dòng tiền hiện tại chưa quay lại với thị trường và cần theo dõi thêm trong các phiên tới.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

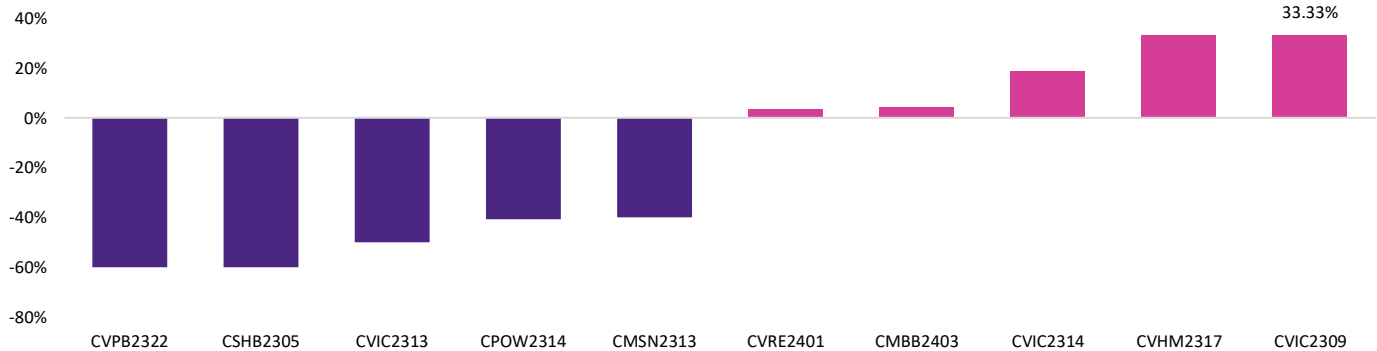
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2409	1.282,00	-12,10	-0,94%	168,58	19/09/2024
VN30F2410	1.283,50	-12,90	-1,00%	3,82	17/10/2024
VN30F2412	1.278,50	-14,20	-1,10%	0,78	19/12/2024
VN30F2503	1.285,60	-7,10	-0,55%	0,06	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,00	13/12/2024

Các HĐTL phiên nay giảm mạnh với biên độ từ 7,10 đến 14,20 điểm. Thanh khoản giảm nhẹ so với phiên cuối tuần trước, tuy nhiên các mốc hỗ trợ quan trọng như MA50 hay MA100 lại liên tục bị đục thủng qua. MACD Histogram tiếp tục dốc xuống cho thấy đà suy yếu ngày càng mạnh mẽ. Các chỉ báo kỹ thuật khác chưa có tín hiệu đảo chiều rõ ràng và vị thế Short vẫn được ưu tiên trong các phiên tới.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ áp đảo khi có 73 mã giảm và chỉ có 11 mã tăng. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CVIC2309 khi đạt mức tăng 33,33%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Nhật Bản đạt hơn 16 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm 2024.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, trong tháng 8/2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Nhật Bản đạt hơn 2,27 tỷ USD, giảm 1,6% so với tháng trước. Lũy kế 8 tháng năm 2024 đạt 16,01 tỷ USD, tăng 4,8% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung trong 8 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu dệt may đạt 2,74 tỷ USD, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước, chiếm trọng số cao nhất khi đạt 17,1% tỷ trọng xuất khẩu. Tiếp đến là phương tiện vận tải và phụ tùng đạt 1,95 tỷ USD, tăng 3,2% so với cùng kỳ, chiếm 12,1% tỷ trọng xuất khẩu.

Nhìn chung, Nhật Bản luôn là thị trường xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam bởi những ưu đãi thuế quan từ các hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa 2 nước. Tuy nhiên, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong năm 2023 sang Nhật Bản chỉ chiếm 6,6% tổng kim ngạch xuất khẩu và kỳ vọng sẽ cải thiện hơn trong các năm tới.

Tin tức nước ngoài

Thị trường bất động sản Trung Quốc đang dần “chạm đáy”.

Dựa trên dữ liệu của Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc (NBS), giá nhà mới trong tháng 8/2024 đã giảm 5,3% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức giảm nhanh nhất kể từ tháng 5/2015, trong khi mức giảm vào tháng 7/2024 chỉ đạt 4,9%. Đáng chú ý, tính theo tháng, giá nhà mới đã giảm tháng thứ 14 liên tiếp đạt 0,7%.

Thực tế cho thấy, thị trường bất động sản Trung Quốc tiếp tục suy giảm trầm trọng khi nhiều chủ đầu tư đang phải vật lộn với nợ nần chồng chất, nhiều căn hộ chưa hoàn thiện và lòng tin của người mua giảm sút. Tuy nhiên, các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc đã và đang tích cực tăng cường hỗ trợ lĩnh vực này, thông qua việc giảm lãi suất thế chấp và giảm chi phí mua nhà. Theo các nhà kinh tế tại ANZ, việc cắt giảm lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 5 năm và tỷ lệ dự trữ bắt buộc hoàn toàn có thể triển khai trong tháng 9 tới đây.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIẾN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
03/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	MỸ
04/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	VN
06/09/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
06/09/2024	FTSE CÔNG BỐ DANH MỤC	VN
11/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
12/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
19/09/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
19/09/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 9	VN
20/09/2024	FTSE THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
27/09/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ QUÝ III	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	76.800	-2%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Chờ mua	100.000	110.000	96.000	115.700	n/a
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	16.400	-5%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	20.700	-4%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	44.600	3%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

